

Rút bài, hành vi anh hùng và cơ chế tự hiệu chỉnh trong khoa học

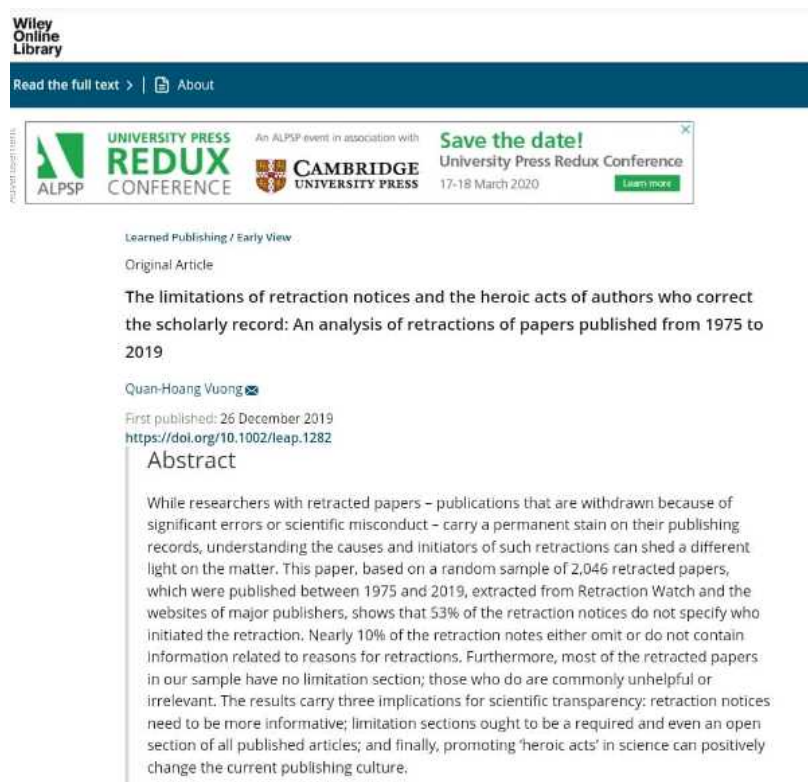
Lương Anh Phương
Đại học Ngoại thương, Hà Nội

Khoa học & Phát triển

Ngày 1 tháng 1 năm 2020

Khoa học & Phát triển (1/1/2020; <http://khoahocphattrien.vn/khoa-hoc/rut-bai-hanh-vi-anh-hung-va-co-che-tu-hieu-chinh-trong-khoa-hoc/2019123108566139p1c160.htm>) — 15% số vụ rút lại bài đã đăng của các nhà nghiên cứu khởi nguồn từ chính tác giả - theo công bố mới về nguyên nhân rút bài trong xuất bản khoa học của tác giả Việt Nam trên tạp chí xếp hạng Q1.

Nhà nghiên cứu cần nhiều công bố khoa học để xây dựng sự nghiệp, nhưng chỉ với một bài báo khoa học bị rút (retraction), thành tựu cả đời có thể bị hủy hoại nhanh chóng. Mặc dù vậy, các nghiên cứu về vấn đề rút bài khoa học trên thế giới hiện nay lại chưa bao trùm đầy đủ các khía cạnh của vấn đề này. Phần lớn các nghiên cứu đều tập trung vào các bài báo bị rút do vi phạm đạo đức: làm giả dữ liệu, hình ảnh, hay đạo văn; trong khi đó, các trường hợp tác giả tự rút bài khi phát hiện lỗi sai của mình lại ít được đánh giá.



Wiley Online Library

Read the full text > | About

ALPSP UNIVERSITY PRESS REDUX CONFERENCE An ALPSP event in association with CAMBRIDGE UNIVERSITY PRESS Save the date! University Press Redux Conference 17-18 March 2020 Learn more

Learned Publishing / Early View

Original Article

The limitations of retraction notices and the heroic acts of authors who correct the scholarly record: An analysis of retractions of papers published from 1975 to 2019

Quan-Hoang Vuong

First published: 26 December 2019
<https://doi.org/10.1002/leap.1282>

Abstract

While researchers with retracted papers – publications that are withdrawn because of significant errors or scientific misconduct – carry a permanent stain on their publishing records, understanding the causes and initiators of such retractions can shed a different light on the matter. This paper, based on a random sample of 2,046 retracted papers, which were published between 1975 and 2019, extracted from Retraction Watch and the websites of major publishers, shows that 53% of the retraction notices do not specify who initiated the retraction. Nearly 10% of the retraction notes either omit or do not contain information related to reasons for retractions. Furthermore, most of the retracted papers in our sample have no limitation section; those who do are commonly unhelpful or irrelevant. The results carry three implications for scientific transparency: retraction notices need to be more informative; limitation sections ought to be a required and even an open section of all published articles; and finally, promoting 'heroic acts' in science can positively change the current publishing culture.

Bài báo của nhà nghiên cứu Vương Quân Hoàng trên Learned Publishing. Ảnh chụp màn hình: HMT

Ngày 26/12/2019 vừa qua, một tác giả Việt Nam đã công bố nghiên cứu giá trị về hai khía cạnh quan trọng của tính minh bạch học thuật: thông báo rút bài (Retraction Notice) và phần hạn chế của nghiên cứu (Limitations).

Nghiên cứu *The limitations of retraction notices and the heroic acts of authors who correct the scholarly record: An analysis of retractions of papers published from 1975 to 2019* của tác giả Vương Quân Hoàng (Trung tâm Nghiên cứu Khoa học xã hội liên ngành ISR, trường Đại học Phenikaa) được xuất bản trên ấn phẩm của Wiley về xuất bản và biên tập khoa học *Learned Publishing* [Journal Impact Factor 2018 = 2.2; CiteScore 2018 = 1.89; SCImago Q1].

Để phân tích hiệu quả, nghiên cứu đã xây dựng cơ sở dữ liệu mới dựa trên dữ liệu tái tạo từ cơ sở dữ liệu của RetractionWatch (<http://retractiondatabase.org>), và thu thập thêm từ các nguồn khác như National Center for Biotechnology Information (www.ncbi.nlm.nih.gov), website của các tạp chí và nhà xuất bản lớn (SpringerNature, PLoS, MDPI, SAGE,...). Sau đó, công cụ AI được sử dụng để hỗ trợ làm sạch dữ liệu tự động. Cuối cùng, một bộ dữ liệu quy mô toàn cầu chứa 18.603 bài báo khoa học bị rút đã được hoàn thiện. Để có thể phân tích sâu các thông báo rút bài, một tập con với 2.046 bài báo đã được sử dụng; đối với phân tích về phần hạn chế của nghiên cứu, tác giả đã phân tích trên toàn văn mở, có thể thu thập được của 434 bài báo.

Kết quả phân tích chỉ ra, trong các bài báo bị rút khỏi tạp chí khoa học, 15% khởi nguồn từ chính các tác giả, 21% từ biên tập viên/nhà xuất bản mà không thông qua tác giả, 11% được rút khi có sự đồng ý của cả biên tập viên và tác giả, nhưng lại có đến 53% khởi nguồn không rõ nguyên nhân.

Về nguyên nhân của việc rút bài, 91% lần rút bài đi kèm ghi chú ghi rõ lý do (với dẫn chứng bằng con số kỹ thuật đầy đủ), hoặc bằng chứng về đạo văn, hay vi phạm đạo đức. Chỉ 6% ghi chú mơ hồ, không rõ lý do; và 3% lần rút bài không có ghi chú.



Năm 2012, Nathan Georgette, sinh viên năm cuối Trường Y ở ĐH Harvard nhận ra mình đã có một giả định sai trong bài báo đầu tiên xuất bản năm 2007. Giả định sai đó không ảnh hưởng nghiêm trọng tới bài báo, nhưng lại dẫn đến sai lầm đáng kể trong bài báo tiếp theo của anh trên PLoS One năm

2009. Cả ban biên tập, các tay bút phản biện và cộng đồng nghiên cứu không mấy may nhận ra sai sót này, Nathan có thể im lặng và không gặp rắc rối gì. Nhưng anh đã hành động một cách anh dũng: tự mình thông báo sai sót cho ban biên tập PLoS One và xin rút bài. Ảnh: INT

Các hành vi anh hùng (Heroic acts) - tức các hành vi tác giả chủ động chỉ ra lỗi sai hay các nhược điểm không thể cứu vãn, và tự yêu cầu rút bài - là một tín hiệu đáng mừng, và số lượng các 'anh hùng' đã tăng đáng kể vào giai đoạn 2017 - 2018. Nguyên do có thể xuất phát từ ý thức nhà nghiên cứu về việc tìm ra lỗi hổng tiềm năng trong các nghiên cứu trước đây đang dần hình thành; và ý thức này cũng thúc giục họ cần thực hiện lại nghiên cứu.

Bên cạnh đó, một kết quả đáng chú ý mà nghiên cứu phát hiện ra là phần hạn chế của nghiên cứu trong các bài báo khoa học dường như đang dần biến mất. Theo dữ liệu, chỉ 38/434 bài nghiên cứu có toàn văn (8,75%) chứa phần tự đánh giá về điểm yếu hoặc hạn chế nghiên cứu.

Dựa trên các con số, bài nghiên cứu đã đưa ra một số khuyến nghị quan trọng nhằm cải thiện quy trình rút bài trong xuất bản khoa học hiện nay.

Thứ nhất, thông báo rút bài cần tham khảo hướng dẫn của các tổ chức như Committee On Publication Ethics (COPE) và cung cấp thông tin đầy đủ hơn, ví dụ:

- Cá nhân/Tổ chức nào là người khởi xướng việc rút bài?
- Lỗi sai dẫn đến việc rút bài là gì?
- Phản biện sau khi xuất bản có đánh dấu bài báo hay không?
- Đã có sự trao đổi giữa biên tập viên, nhà xuất bản và tác giả của bài báo bị rút hay chưa?
- Bài nghiên cứu bị rút có hành vi gian lận, vi phạm nguyên tắc đạo đức nào không?

Thứ hai, các tạp chí và các nhà xuất bản cần đưa phần hạn chế của nghiên cứu trở thành phần bắt buộc, đồng thời nên có chính sách cho phép công chúng truy cập miễn phí phần thảo luận quan trọng này.

Các hành vi anh hùng cần được cộng đồng khoa học khuyến khích mạnh mẽ hơn nữa để thay đổi quan niệm nặng nề về việc rút bài, nâng cao sự chủ động và tính tự hiệu chỉnh trong khoa học.

Cuối cùng, các tạp chí, nhà xuất bản, và cộng đồng nghiên cứu cần cùng hợp tác chặt chẽ hơn nữa để xây dựng cơ sở dữ liệu đầy đủ nhất về rút bài toàn cầu, khởi tạo ngành nghiên cứu chuyên sâu về hành vi rút bài trong khoa học.

Trên thực tế, sự hoàn hảo của các kết quả học thuật luôn được tạo nên bởi các sai lầm và thất bại. Cơ chế tự hiệu chỉnh chính là một nét đẹp tự nhiên của khoa học, và việc rút bài cũng góp phần tạo nên vẻ đẹp ấy.

Tham khảo:

Vuong, Q.H. (2020). The limitations of retraction notices and the heroic acts of authors who correct the scholarly record: an analysis of retractions of papers published from 1975-2019. *Learned Publishing* 33; doi:10.1002/LEAP.128 (EarlyView). URL: <https://onlinelibrary.wiley.com/doi/full/10.1002/leap.1282>

Parkes, E. (2019). Scientific progress is built on failure. *Nature Career*; <https://www.nature.com/articles/d41586-019-00107-y>